



ĐĂNG KÍ KHÓA LIVE CTG ĐỂ THI 9+ HÓA

KHÓA LIVE C – VẬN DỤNG CAO 2K6

PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG ĐẲNG HÓA BUỔI 4



Câu 1. Cho m gam hỗn hợp E gồm este hai chức Y mạch hở và este đơn chức X tác dụng vừa đủ với dung dịch NaOH, thu được hỗn hợp Z chứa hai muối và một ancol T duy nhất. Đốt cháy hoàn toàn Z cần vừa đủ $1,08 \text{ mol CO}_2$, thu được $14,84 \text{ gam Na}_2\text{CO}_3$; tổng số mol CO_2 và H_2O bằng $1,36$. Cho T tác dụng với Na (dư), thoát ra $1,792 \text{ lít khí (đktc)}$. Biết để đốt cháy hết m gam E cần vừa đủ $1,4 \text{ mol O}_2$. Phần trăm khối lượng Y có giá trị gần nhất với

A. 71%.

B. 62%.

C. 66%.

D. 65%.

Câu 2. Hỗn hợp E chứa các este mạch hở (đều được tạo thành từ các ancol và axit cacboxylic) gồm một este đa chức không no (có một liên kết đôi $C=C$ trong phân tử) và hai este đơn chức. Thủy phân hoàn toàn E trong dung dịch NaOH, thu được hỗn hợp X gồm hai ancol có cùng số nguyên tử cacbon và hỗn hợp Y chứa hai muối. Mặt khác, đốt cháy hoàn toàn 0,12 mol E cần vừa đủ 16,64 gam O_2 , thu được 20,46 gam CO_2 và 7,2 gam H_2O . Phần trăm khối lượng của este đơn chức có khối lượng mol lớn hơn trong E là

A. 32,67%.

B. 13,61%.

C. 15,23%.

D. 53,72%.

Câu 3. Hỗn hợp A gồm axit cacboxylic đơn chức X và hai este Y, Z, đều mạch hở (trong đó, X và Y là đồng phân cấu tạo của nhau). Đốt cháy hoàn toàn m gam A cần vừa đủ 49,6 gam khí oxi, thu được H_2O và 35,84 lít CO_2 (đktc). Mặt khác, cho 23,9 gam A tác dụng vừa đủ với 200 ml dung dịch KOH 2M, thu được dung dịch hỗn hợp muối và ancol đơn chức. Phần trăm khối lượng của Z trong A là

A. 24,68%.

B. 75,31%.

C. 14,28%.

D. 85,71%.

CHIA S
TÀI LI U - LUY N THI THPT QG

Câu 4. Cho X, Y, Z là 3 este đều đơn chức, mạch hở (trong đó Y và Z không no chứa một liên kết $C=C$ và có tồn tại đồng phân hình học). Đốt cháy 21,62 gam hỗn hợp E chứa X, Y, Z sản phẩm cháy dẫn qua dung dịch $Ca(OH)_2$ dư thấy khối lượng dung dịch giảm 34,5 gam. Mặt khác, đun nóng 21,62 gam E với 300ml dung dịch NaOH 1M (vừa đủ), thu được hỗn hợp T chỉ chứa 2 muối và hỗn hợp gồm 2 ancol kế tiếp thuộc cùng dãy đồng đẳng. Khối lượng của muối có khối lượng phân tử lớn hơn trong hỗn hợp T là

A. 8,64 gam

B. 4,68 gam

C. 9,72 gam

D. 8,10 gam

Câu 5. Hỗn hợp E gồm ba este mạch hở, đều có bốn liên kết pi (π) trong phân tử, trong đó có một este đơn chức là este của axit metacrylic và hai este hai chức là đồng phân của nhau. Đốt cháy hoàn toàn 18,33 gam E bằng O_2 , thu được 9,99 gam H_2O . Mặt khác, cho 0,36 mol E phản ứng vừa đủ với 234ml dung dịch NaOH 2,5M, thu được hỗn hợp X gồm muối của các axit cacboxylic không no, có cùng số nguyên tử cacbon trong phân tử; hai ancol không no, đơn chức có khối lượng m_1 gam và một ancol no, đơn chức có khối lượng m_2 gam. Tỉ lệ $m_1 : m_2$ có giá trị gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. 2,28

B. 1,43

C. 1,25

D. 2,86

Câu 6. Hỗn hợp E gồm ba este đều đơn chức X, Y, Z ($M_X < M_Y < M_Z$). Cho 0,09 mol hỗn hợp E tác dụng với một lượng vừa đủ tối đa 0,11 lít dung dịch NaOH 1M, cô cạn hỗn hợp sau phản ứng thu được hỗn hợp hơi G gồm một anđehit, một ancol và phần rắn chứa 9,7 gam 2 muối. Chia G thành 2 phần bằng nhau: Phần một cho vào dung dịch $AgNO_3$ dư/ NH_3 thu được 4,32 gam Ag. Đốt cháy hoàn toàn phần 2, thu được 0,07 mol CO_2 . Phần trăm khối lượng của este Y trong E là?

- A. 40,24%. B. 30,00% C. 36,25%. D. 32,00%.

Câu 7. X, Y là hai este đều đơn chức, mạch hở, trong phân tử có 2 liên kết π , ($M_X < M_Y$); Z là este no, hai chức, mạch hở. Đun nóng hỗn hợp E chứa X, Y, Z với dung dịch NaOH vừa đủ, thu được hỗn hợp M chứa 2 muối và hỗn hợp G chứa 2 ancol đồng đẳng kế tiếp. Đun nóng toàn bộ G với H_2SO_4 đặc ở $140^\circ C$ (giả sử hiệu suất đạt 100%) thu được 19,35 gam hỗn hợp 3 ete. Đốt cháy toàn bộ M cần dùng 1,675 mol O_2 , thu được CO_2 , 0,875 mol H_2O và 0,375 mol Na_2CO_3 . Phần trăm khối lượng của Y có trong hỗn hợp E là

- A. 28,17% B. 29,28% C. 38,94% D. 32,62%